

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO**Về các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ ban hành quy chế làm việc của Chính phủ, trong quá trình soạn thảo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực (sau đây viết tắt là Dự thảo Luật), Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết và báo cáo Chính phủ về các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết tại Dự thảo Luật, cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT TẠI DỰ THẢO LUẬT

Ngày 25 tháng 4 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công văn số 435/TTg-TCCV về việc sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm theo các nguyên tắc tại Luật Tổ chức Chính phủ có nội dung: “*Không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo luật, nghị quyết, pháp lệnh, bảo đảm quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội theo quy định của hiến pháp; không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng tại luật, pháp lệnh, nghị quyết, bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực và thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ.*”.

Theo đó, khi xây dựng Dự thảo Luật, đối với các nội dung dự kiến giao quy định chi tiết được thể hiện theo hướng “... thực hiện theo quy định của Chính phủ”. Do đó, đối với các nội dung dự kiến giao bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết được thể hiện tại Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Dự thảo Luật (theo phạm vi nhóm vấn đề được sửa đổi, bổ sung).

Vì vậy, Bộ Công Thương xin báo cáo các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết tại Dự thảo Luật theo 4 nhóm như sau:

1. Các nội dung dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết và cần có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật.

2. Các nội dung dự kiến giao Chính phủ quy định theo yêu cầu thực tiễn trong từng thời kỳ (không phải có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật).

3. Các nội dung giao Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và cần có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật.

4. Các nội dung dự kiến giao Bộ Công Thương quy định chi tiết và cần có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật (được đề xuất tại các dự thảo Nghị định của Chính phủ theo các nội dung dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết).

II. CÁC NỘI DUNG GIAO CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT

1. Các nội dung dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết và cần có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật

Dự thảo Luật dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung như sau (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này):

- *Nhóm vấn đề về đầu tư dự án điện lực:* Về việc chấp thuận nhà đầu tư dự án điện lực không thuộc diện phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc đối tượng không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và quy định việc điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư và trường hợp phải điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Luật; Về dự án điện gió ngoài khơi được lựa chọn không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư tại khoản 8 Điều 1 dự thảo Luật; Về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực tại khoản 9 Điều 1 dự thảo Luật.

- *Nhóm vấn đề về phát triển năng lượng tái tạo:* Về Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) tại điểm c khoản 2 Điều 1, điểm c và điểm d khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật; Về cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo kết hợp với hệ thống lưu trữ điện tại điểm b, điểm d khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật; về khảo sát và phát triển dự án điện gió ngoài khơi tại khoản 11, khoản 12 Điều 1 và điểm d khoản 26 Điều 1 dự thảo Luật.

- *Nhóm vấn đề về thông tin, dữ liệu* tại điểm d khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật.

- *Nhóm vấn đề về giấy phép hoạt động điện lực* tại khoản 13 và khoản 15 Điều 1 dự thảo Luật.

- *Nhóm vấn đề về thị trường điện và vận hành hệ thống điện, mua bán điện và giá điện:* Về cơ chế, chi phí để thực hiện Chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện) tại điểm i khoản 3 Điều 1 dự thảo Luật; Về nghĩa vụ chuyển đổi Hợp đồng mua bán điện của đối tượng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh tại khoản 16 Điều 1 dự thảo Luật; Trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng của bên mua điện trong hợp đồng bán buôn điện tại khoản 18 Điều 1 dự thảo Luật; Về cơ chế mua bán điện trực tiếp tại khoản 19 Điều 1 dự thảo Luật; Trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện tại khoản 20 Điều 1 dự thảo Luật. Ghi chỉ số đo đếm điện tại điểm k khoản 25 Điều 1 dự thảo Luật; Nguyên tắc bù đắp giá cố định đối với các dự án nhà máy nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu tại điểm a khoản 24 Điều 1 dự thảo Luật.

- *Nhóm vấn đề về cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy điện* tại điểm n khoản 24 Điều 1 dự thảo Luật.

2. Các nội dung dự kiến giao Chính phủ quy định theo yêu cầu thực tiễn trong từng thời kỳ (không phải có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật)

Dự thảo Luật dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung phù hợp

với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ như sau (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo):

- Vấn đề thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện từ Ngân sách nhà nước hoặc các nguồn tài chính, quỹ hợp lệ, hợp pháp tại điểm h khoản 3 Điều 1.

- Quy định tiêu chí các dự án nguồn điện và lưới điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư tại khoản 7 Điều 1.

- Vấn đề giá hợp đồng mua bán điện và thời hạn hợp đồng mua bán điện tại điểm a khoản 21 Điều 1.

- Quy định cơ chế giá điện nhiều thành phần, bao gồm các thành phần giá công suất, giá điện năng, giá cố định, giá biến đổi hoặc thành phần giá khác theo đặc thù của nhà máy điện tại điểm m khoản 25 Điều 1.

III. CÁC NỘI DUNG GIAO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT TẠI DỰ THẢO LUẬT (CÓ HIỆU LỰC CÙNG THỜI ĐIỂM CÓ HIỆU LỰC CỦA LUẬT)

Dự thảo Luật dự kiến giao Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về lộ trình, nguyên tắc hoạt động, thiết kế, cơ cấu ngành điện và các điều kiện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện cạnh tranh tại Việt Nam tại điểm c khoản 24 Điều 1 (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này).

IV. CÁC NỘI DUNG DỰ KIẾN GIAO BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH CHI TIẾT TẠI DỰ THẢO LUẬT

1. Tại Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật, dự kiến giao Bộ Công Thương quy định chi tiết các nội dung như sau (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này)¹:

- Nhóm vấn đề về cơ chế giá điện, giá dịch vụ về điện, khung giá, căn cứ điều chỉnh giá dịch vụ phát điện, cơ chế khuyến khích đầu tư và cơ chế thanh toán (Dự thảo Luật giao thực hiện theo quy định của Chính phủ tại khoản 7; điểm b, điểm d, điểm đ khoản 21 và khoản 22 Điều 1 dự thảo Luật).

- Nhóm vấn đề về mua bán điện, thị trường điện và vận hành hệ thống điện: phương pháp và nguyên tắc thực hiện Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện và tiết kiệm điện; phương pháp xác định và mức chi phí ngừng, cấp điện trở lại (Dự thảo Luật giao thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm i khoản 3 và khoản 20 Điều 1 dự thảo Luật)².

2. Tại Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật, dự kiến giao Bộ Công Thương quy định chi tiết nội dung các cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư cho các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ thống lưu trữ điện, nguồn điện hỗn hợp và các loại hình điện lực khác để đảm bảo thu hút đầu tư nguồn điện theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo này)³.

¹ Các nội dung quy định chi tiết cần có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật

² Nội dung sửa đổi tại điểm g và điểm n khoản 5 Điều 1 Dự thảo Luật kế thừa việc phân cấp cho Bộ Công Thương tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15

³ Các nội dung quy định chi tiết không phải có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật

Trên đây là Báo cáo về các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để ph/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (để ph/h);
- Lưu: VT, ĐL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

Phụ lục I
CÁC NỘI DUNG DỰ KIẾN GIAO CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ QUY ĐỊNH
CHI TIẾT TẠI DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐIỆN LỰC CÓ HIỆU LỰC
CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI LUẬT

(Kèm theo Báo cáo số 712 /BC-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công Thương)

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
1.	Điểm c khoản 2 Điều 1	2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 4 như sau: c) Bổ sung các khoản 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58 và khoản 59 vào sau khoản 51 như sau: “59. Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo là thị trường để thực hiện các hoạt động phát hành, giao dịch mua bán và sử dụng Chứng chỉ năng lượng tái tạo, được quản lý theo quy định của Chính phủ.”	x			Nội dung dự kiến được quy định tại nghị định của Chính phủ quy định về Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo
2.	Điểm i khoản 3 Điều 1	3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau: i) Bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 như sau: “14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.”.	x		x	Nội dung này dự kiến được quy định tại Dự thảo Nghị định và phân cấp cho Bộ Công Thương quy định “Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện và tiết kiệm điện thực hiện theo theo phương pháp và nguyên tắc”

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
3.	Khoản 5 Điều 1	<p>5. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:</p> <p>“3. Chính phủ quy định việc chấp thuận nhà đầu tư dự án điện lực không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư tại khoản 2 Điều này; quy định việc điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư và trường hợp phải điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư.”.</p>	x			Nội dung này dự kiến được quy định tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
4.	Khoản 8 Điều 1	<p>8. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau: “...</p> <p>1. Các trường hợp dự án đầu tư kinh doanh điện lực sau đây không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư:</p> <p>đ) Dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ;...</p>	x			Nội dung này dự kiến được quy định tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
5.	Khoản 9 Điều 1	<p>9. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:</p> <p>“3. Chính phủ quy định chi tiết nội dung sau đây:</p> <p>a) Trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh điện lực căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ;</p> <p>b) Yêu cầu đặc thù của dự án đầu tư kinh doanh điện lực tại hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư;</p> <p>c) Việc đàm phán, giao kết hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh, hợp đồng mua bán điện với nhà đầu</p>	x			Nội dung này dự kiến được quy định tại Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2025/NĐ-CP

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		<p>tư trúng thầu trên cơ sở bảo đảm quyền lợi của các bên;</p> <p>d) Tiêu chuẩn đánh giá và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh điện lực;</p> <p>đ) Ưu tiên hoặc ưu đãi đối với nhà đầu tư đã thực hiện khảo sát tiềm năng phục vụ lập dự án đầu tư đối với từng loại hình dự án điện lực;</p> <p>e) Cơ quan quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh điện lực, trừ các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội;</p> <p>g) Bên mua điện căn cứ theo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ”.</p>				
6.	Điểm b khoản 10 Điều 1	<p>10. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 20 như sau:</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:</p> <p>“3. Tổ chức, cá nhân được đầu tư hệ thống lưu trữ kết hợp với dự án nguồn điện theo quy định của Chính phủ; được đầu tư điện gió, điện mặt trời để sản xuất hydrogen xanh, amoniac xanh.”;</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới)
7.	Điểm c khoản 10 Điều 1	<p>10. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 20 như sau:</p> <p>c) Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 như sau:</p> <p>“g) Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định về Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		được công nhận và liên thông với thị trường quốc tế theo điều ước quốc tế hoặc theo quy định của Chính phủ.”;				
8.	Điểm d khoản 10 Điều 1	<p>10. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 20 như sau:</p> <p>d) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:</p> <p>“8. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung sau đây:</p> <p>a) Cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống lưu trữ điện độc lập hoặc kết hợp với nguồn điện, lưới điện;</p> <p>b) Cơ chế chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc nguồn năng lượng sơ cấp và thống kê sản lượng điện của các nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;</p> <p>c) Lộ trình phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam; các hình thức giao dịch; trình tự, thủ tục đăng ký, chứng nhận, phát hành, giao dịch, chuyển nhượng, sử dụng và hủy chứng chỉ;</p> <p>d) Quản lý, giám sát hoạt động của thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo;</p> <p>đ) Các nội dung khác liên quan đến phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới và hệ thống lưu trữ điện phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.”.</p>	x			<p>- Nội dung tại điểm a, b, đ dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới).</p> <p>- Nội dung điểm c, d dự kiến được quy định tại Dự thảo Nghị định quy định về Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo</p>

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
9.	Khoản 11 Điều 1	<p>11. Bổ sung khoản 9, khoản 10 vào sau khoản 8 Điều 26 như sau:</p> <p>“9. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung sau: Chi phí trong việc quản lý, giám sát, phát triển điện gió ngoài khơi; quy định việc khai thác, chia sẻ hạ tầng, thông tin, dữ liệu giữa điện gió ngoài khơi và các ngành có liên quan; quy định quyền ưu tiên của phía Việt Nam khi nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, chuyển nhượng dự án; quy định trình tự đầu tư dự án điện gió ngoài khơi; quyền ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư đối với doanh nghiệp thực hiện khảo sát dự án điện gió ngoài khơi; điều kiện của nhà đầu tư thực hiện dự án điện gió ngoài khơi.</p> <p>10. Chủ đầu tư dự án điện gió ngoài khơi có trách nhiệm lập kế hoạch, trích lập kinh phí để bảo đảm thực hiện tháo dỡ, thu dọn công trình thuộc dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ. Nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ.”</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới)
10.	Khoản 12 Điều 1	<p>12. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 27 như sau:</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:</p> <p>“a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được giao thực hiện khảo sát theo quy</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		định của Chính phủ;”;				lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới)
11.	Khoản 13 Điều 1	<p>13. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 như sau:</p> <p>“Điều 31. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực</p> <p>2. Đối với lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện, có đội ngũ kinh doanh đáp ứng về số lượng và điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và điều kiện duy trì hoạt động điện lực.”.</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về cấp giấy phép hoạt động điện lực
12.	Khoản 15 Điều 1	<p>15. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 của Điều 33 như sau:</p> <p>“g) Hoạt động điện lực khác không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này và các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.”</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về cấp giấy phép hoạt động điện lực
13.	Khoản 16 Điều 1	<p>16. Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 41 như sau:</p> <p>“2a. Đối tượng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh có nghĩa vụ chuyển đổi Hợp đồng mua bán điện phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh theo quy định của Chính phủ.”.</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định nội dung chính của hợp đồng kỳ hạn điện
14.	Khoản 18 Điều 1	<p>18. Bổ sung khoản 4a sau khoản 4 của Điều 44 như sau:</p> <p>“4a. Bên mua điện trong hợp đồng bán buôn</p>	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định nhóm vấn đề về mua bán điện

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		điện có trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng theo quy định của Chính phủ.”.				
15.	Khoản 19 Điều 1	19. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 47 như sau: “3. Cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn, đơn vị bán lẻ điện và đơn vị phát điện; quy mô, điều kiện của đơn vị bán lẻ điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, trách nhiệm của các bên liên quan khi tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp thực hiện theo quy định của Chính phủ.”.	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo, khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm
16.	Khoản 20 Điều 1	20. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 49 như sau: c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Chính phủ quy định chi tiết về trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện quy định tại khoản 2 Điều này; phương pháp xác định và mức chi phí ngừng, cấp điện trở lại.”.	x		x	- Nội dung về trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện. - Tại Dự thảo Nghị định: Nội dung liên quan đến phương pháp xác định và mức chi phí ngừng, cấp điện trở lại dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết
17.	Điểm a khoản 24 Điều 1	24. Bổ sung một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: a) Bổ sung cụm từ “ và thời gian áp dụng; nguyên tắc bù đắp giá cố định khi tham gia thị trường điện cạnh tranh” vào sau cụm từ “sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn” tại khoản 2 Điều	x			Nội dung này dự kiến được quy định tại Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2025/NĐ-CP

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		12;				
18.	Điểm n khoản 24 Điều 1	24. Bổ sung một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: n) Bổ sung cụm từ “, khoản 2” vào sau cụm từ “khoản 1” tại khoản 8 Điều 78.”.	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP
19.	Điểm k khoản 25 Điều 1	25. Thay thế một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: k) Thay thế cụm từ “đo điện năng” bằng cụm từ “đo đếm điện” tại điểm đ khoản 1, khoản 5 và khoản 7 Điều 48, khoản 3 Điều 56, điểm d khoản 1 Điều 63 và điểm e khoản 2 Điều 66;	x			Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định quy định nhóm vấn đề về mua bán điện
20.	Điểm d khoản 26 Điều 1	26. Bãi bỏ một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: d) Bãi bỏ cụm từ “khoản 4” và cụm từ “, thanh toán chi phí lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng dự án” tại khoản 5 Điều 27;	x			Nội dung tại Điều 27 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 sau khi được sửa đổi, bổ sung theo quy định này dự kiến giao quy định chi tiết tại Nghị định thay thế Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới)
21.	Điểm c khoản 24 Điều 1	24. Bổ sung một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: c) Bổ sung cụm từ “và thiết kế,” vào sau cụm từ		x		Nội dung này dự kiến quy định tại Dự thảo Quyết định quy định về lộ trình, nguyên tắc hoạt

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		“lộ trình phát triển”, cụm từ “Điều 38” vào sau cụm từ “khoản 11 Điều 5 của Luật này,” tại khoản 3 Điều 39;				động, thiết kế, cơ cấu ngành điện và các điều kiện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện cạnh tranh tại Việt Nam
22.	Khoản 7 Điều 1	<p>7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:</p> <p>“4. Cơ chế giá hợp đồng mua bán điện, giá dịch vụ truyền tải điện hoặc cơ chế thanh toán phù hợp của các dự án PPP thực hiện theo quy định của Chính phủ nhằm bảo đảm:</p> <p>a) Vận hành an toàn, ổn định, liên tục hệ thống điện quốc gia;</p> <p>b) Cơ chế thanh toán, cơ chế doanh thu, cơ chế chia sẻ rủi ro và các cơ chế tài chính khác.”.</p>			x	Tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực liên quan đến giá điện và giá dịch vụ về điện: dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết
23.	Điểm b khoản 21 Điều 1	<p>21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau:</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung điểm e và điểm g khoản 1 như sau:</p> <p>“e) Ngoài các cơ chế giá điện quy định tại Điều này, cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư phù hợp đối với các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ thống lưu trữ điện, nguồn điện hỗn hợp và các loại hình điện lực khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ thực hiện theo quy định của Chính phủ;</p>			x	Tại Dự thảo Nghị định: dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết phương pháp xác định và nguyên tắc áp dụng giá dịch vụ phát điện nhằm khuyến khích sản xuất điện từ các nhà máy thủy điện nhỏ có công suất lắp đặt từ 30MW trở xuống trên cơ sở cơ chế biểu giá chi phí tránh được (hiện nay đang phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Thông tư số 10/2025/TT-BCT). Đối với

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
						các loại hình khác dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ (cụ thể tại mục 5 Phụ lục II) nên các nhiệm vụ quy định chi tiết này không phải có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật.
24.	Điểm b khoản 21 Điều 1	<p>21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau:</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung điểm e và điểm g khoản 1 như sau:</p> <p>g) Phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện, giá công suất, mức lợi nhuận hợp lý, thời hạn áp dụng giá và cơ chế điều chỉnh giá đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp và hệ thống lưu trữ điện thực hiện theo quy định của Chính phủ.”;</p>			x	Tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực liên quan đến giá điện và giá dịch vụ về điện: dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết (hiện nay đang phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCT, Thông tư số 58/2025/TT-BCT)
25.	Điểm d khoản 21 Điều 1	<p>21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau:</p> <p>d) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:</p> <p>“3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục và phương pháp xác định khung giá phát điện; phê duyệt khung giá phát điện đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp theo quy định của Luật này và các loại hình không áp dụng khung giá phát điện thực hiện theo</p>			x	Tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực liên quan đến giá điện và giá dịch vụ về điện: dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết (hiện nay đang phân cấp cho Bộ Công

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		quy định của Chính phủ. Chi phí lập, xây dựng, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện được sử dụng từ nguồn vốn chi thường xuyên, nguồn vốn chi theo quy định của pháp luật về đầu tư công và nguồn vốn hợp pháp khác.”;				Thương quy định tại Thông tư số 09/2025/TT-BCT)
26.	Điểm d khoản 21 Điều 1	21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau: đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau: “6. Các nội dung sau đây thực hiện theo quy định của Chính phủ: a) Phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện, giá dịch vụ phân phối điện, giá dịch vụ phụ trợ hệ thống điện, giá dịch vụ lưu trữ điện, giá dịch vụ lưu trữ năng lượng, giá dịch vụ điều độ vận hành hệ thống điện và giá dịch vụ điều hành giao dịch thị trường điện lực, mức lợi nhuận hợp lý, thời hạn áp dụng giá và cơ chế điều chỉnh giá đối với từng loại hình dịch vụ về điện; b) Phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện do các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng.”.			x	Tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực liên quan đến giá điện và giá dịch vụ về điện: dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết (hiện nay đang phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BCT, Thông tư số 11/2025/TT-BCT, Thông tư số 62/2025/TT-BCT, Thông tư số 58/2025/TT-BCT, Thông tư số 15/2025/TT-BCT)
27.	Khoản 22 Điều 1	22. Bổ sung bổ sung điểm d, điểm e vào sau điểm d khoản 4 của Điều 52 như sau: “đ) Thay đổi nhiên liệu; chuyển đổi từ hình thức hợp đồng mua bán điện sang hình thức hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ hệ thống điện hoặc			x	Tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực liên quan đến giá điện và giá dịch vụ về điện: dự

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT			Ghi chú
			Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ, cơ quan ngang bộ	
		ngược lại; e) Các nội dung khoản này thực hiện theo quy định của Chính phủ.”.				kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết (hiện nay đang phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCT, Thông tư số 11/2025/TT-BCT)
28.	Điểm g khoản 25 Điều 1	25. Thay thế một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: h) Thay thế cụm từ “quy định chi tiết khoản 1 Điều này phù hợp với từng cấp độ phát triển của thị trường điện cạnh tranh” bằng cụm từ “quy định nguyên tắc vận hành thị trường điện cạnh tranh và các quy định chi tiết khoản 1 Điều này phù hợp với lộ trình phát triển và thiết kế thị trường điện cạnh tranh.” tại khoản 2 Điều 42;			x	Kế thừa việc phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 (theo đó dự kiến quy định tại Thông tư Quy định vận hành Thị trường bán buôn điện cạnh tranh)
29.	Điểm n khoản 25 Điều 1	25. Thay thế một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: n) Thay thế cụm từ “đo đếm điện năng” bằng cụm từ “đo đếm điện” tại khoản 4 Điều 53;			x	Kế thừa việc phân cấp cho Bộ Công Thương quy định tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 (theo đó dự kiến sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2025/TT-BCT)

Phụ lục II

CÁC NỘI DUNG DỰ KIẾN GIAO CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ QUY ĐỊNH CHI TIẾT TẠI DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐIỆN LỰC THEO YÊU CẦU THỰC TIỄN TRONG TỪNG THỜI KỲ

(Kèm theo Báo cáo số 712 /BC-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công Thương)

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT	Ghi chú
1.	Điểm h khoản 3 Điều 1	3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau: h) Bổ sung điểm c vào sau điểm b của khoản 13 như sau: “c) Ngân sách nhà nước hoặc các nguồn tài chính, quỹ hợp lệ, hợp pháp thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện theo quy định của Chính phủ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.”;	Chính phủ	Khi đề xuất Chính phủ quy định theo tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ sẽ đề xuất cụ thể việc giao bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết (nếu cần thiết thực hiện phân cấp)
2.	Khoản 7 Điều 1	7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau: “Điều 16. Hợp đồng dự án điện lực đầu tư theo phương thức đối tác công tư 1. Chính phủ quy định tiêu chí các dự án nguồn điện và lưới điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.		
3.	Điểm a khoản 21 Điều 1	21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 1 như sau: “a) Giá hợp đồng mua bán điện được xác định trên cơ sở bảo đảm thu hồi đầy đủ chi phí đầu tư, chi phí tài chính, chi phí vận hành, chi phí nhiên liệu, các chi phí hợp lý, hợp lệ khác và mức lợi nhuận hợp lý theo quy định của pháp luật. Giá hợp đồng mua bán điện phải bảo đảm khả năng thu hồi vốn đầu tư và mức lợi nhuận hợp lý cho nhà đầu tư. Giá hợp đồng mua bán điện và thời hạn hợp đồng mua bán điện do các bên thỏa thuận hoặc được xác định thông qua đấu thầu hoặc		

TT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Dự thảo	DỰ KIẾN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT	Ghi chú
		trong từng thời kỳ theo quy định khác của Chính phủ;”...		
4.	Điểm m khoản 25 Điều 1	25. Thay thế một số từ, cụm từ tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 như sau: m) Thay thế cụm từ “Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định” bằng cụm từ “Chính phủ quy định” tại khoản 8 Điều 51;		
5.	Điểm b khoản 21 Điều 1	21. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 51 như sau: b) Sửa đổi, bổ sung điểm e và điểm g khoản 1 như sau: “e) Ngoài các cơ chế giá điện quy định tại Điều này, cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư phù hợp đối với các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ thống lưu trữ điện, nguồn điện hỗn hợp và các loại hình điện lực khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ thực hiện theo quy định của Chính phủ;	Bộ, cơ quan ngang bộ	Tại Dự thảo Nghị định (nêu tại mục 23 Phụ lục I): dự kiến phân cấp cho Bộ Công Thương quy định chi tiết theo hướng “Theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, Bộ Công Thương quy định các cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư cho các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ thống lưu trữ điện, nguồn điện hỗn hợp và các loại hình điện lực khác để đảm bảo thu hút đầu tư nguồn điện.”